PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TẠI HÀ NỘI: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Trong phát triển kinh tế, nông nghiệp Hà Nội tuy có tỷ trọng nhỏ, nhưng chiếm vị trí quan trọng trong việc cung cấp nông sản đáp ứng nhu cầu đa dạng, phong phú và ngày càng tăng của người dân Thủ đô. Sản xuất nông nghiệp tạo việc làm, góp phần giữ gìn môi trường sinh thái, cảnh quan và đảm bảo an sinh xã hội cho Thủ đô. Hà Nội hiện có 23 quận, huyện và thị xã có sản xuất nông nghiệp với diện tích đất sản xuất trên 197 nghìn ha, chiếm 58% diện tích đất tự nhiên của thành phố. Tuy nhiên, diện tích này sẽ không được giữ ổn định do quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa dẫn đến xu thế giảm dần diện tích canh tác ven thành phố, trong khi dân số tiếp tục tăng và nhu cầu lương thực, thực phẩm cũng tăng theo. Bên cạnh đó, sự biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, gây tác động bất lợi trong sản xuất nông nghiệp. Một trong những giải pháp quan trọng trước thực trạng này là mở rộng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (CNC) do hình thái sản xuất này tạo ra:

- Năng suất và sản lượng tăng cao so với canh tác thông thường.
- Giảm tối đa rủi ro do thiên tai và sâu bệnh hại, khắc phục tình trạng giáp vụ.
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm do quản lý được các yếu tố đầu vào.
- Giảm chi phí lao động, tăng hiệu quả sản xuất.

Tuy nhiên, việc triển khai sản xuất ứng dụng CNC đòi hỏi đầu tư ban đầu lớn, từng hộ nông dân khó đủ vốn và người sản xuất phải có kỹ năng chuyên môn nên cần được đào tạo đầy đủ về kỹ thuật và quản trị và việc đào tạo riêng rẽ cho từng cá nhân gây nên tốn kém cho người sản xuất.

1. Phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC tại Hà Nội

Khu nông nghiệp CNC đầu tiên khởi công tháng 4/2002, hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 9/2004, vốn đầu tư 1,5 triệu USD, trong đó vốn ngân sách thành phố 50% và 50% vốn cơ quan chủ quản - Công ty TNHH Nhà nước MTV Đầu tư phát triển nông nghiệp Hà Nội. Khu được xây dựng trên diện tích 7,5 ha với 5.500m^2 nhà màng trồng rau ăn quả (cà chua, dưa chuột, ớt ngọt,…) và 2.000m^2 trồng hoa. Các giống đều nhập từ Israel. Giai đoạn đầu cây trồng cho năng suất khá cao (cà chua hơn 220 tấn/ha trung bình, dưa chuột 125 tấn/ha, ớt ngọt 85 tấn/ha). Nhưng do công nghệ nhập không đồng bộ, phát sinh một số bất cập; năm sau, khi không còn chuyên gia Israel trực tiếp hướng dẫn, hiệu quả kém dần, cơ sở xuống cấp và phải dỡ bỏ vào năm 2009 sau 5 năm tồn tại. Sự đầu tư cho khu trình diễn nông nghiệp CNC đầu tiên này đã có tác dụng thiết thực trong việc giới thiệu công nghệ hiện đại, qua đó các địa phương học tập, rút kinh nghiệm. Tuy nhiên hạn chế của khu này là chi phí mua công nghệ trọn gói cao, chưa phù hợp với điều kiện Việt Nam. Mặt khác, đó là công nghệ liên hoàn, hệ thống tự động được lập trình theo những cây trồng cụ thể, sản xuất giống tại Israel, nên bị phụ thuộc vào sự cung cấp giống và các thiết bị thay thế của họ, từ đó gặp nhiều khó khăn trong việc làm cho công nghệ phù hợp với điều kiện địa phương.

Theo số liệu của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, đến năm 2023, trên địa bàn thành phố có có 212 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC. Các địa phương có nhiều mô hình như : Mê Linh 18, Gia Lâm 17, Thường Tín 14, Thanh Oai 10, Sóc Sơn 9, Thanh Trì 7 mô hình…Trong số này có 45 mô hình kinh tế HTX, 45 mô hình kinh tế hộ gia đình, 16 công ty… Ngoài ra còn một số mô hình sản xuất nhóm hộ có liên kết tiêu thụ sản phẩm rau an toàn theo chuỗi với HTX An Phát tại xã Yên Mỹ, Duyên Hà với 39 hộ trên diện tích hơn 2 ha. Một số mô hình đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với tình hình thực tế của Hà Nội, và đang khẳng định được vị thế trên thị trường như: Khu kinh tế sinh thái nông nghiệp công nghệ cao thung lũng Ngọc Linh huyện Thạch Thất phát triển theo mô hình Nhật

Bản sản xuất rau thủy canh, tảo xoắn, kết hợp du lịch nghỉ dưỡng; HTX sản xuất và tiêu thụ rau hữu cơ Cuối Quý, huyện Đan Phượng, diện tích 5 ha, với sản lượng 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 1.200 triệu đồng, giá trị bình quân 1 ha canh tác đạt gần 6,7 tỷ đồng/ năm; mô hình sản xuất nấm theo công nghệ Nhật Bản của công ty Kinoco Thanh Cao (xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức), vốn đầu tư 3 triệu USD, diện tích nuôi trồng nấm 3.000m^2, năng suất đạt 3 tấn/ ngày, lương tháng bình quân công nhân đạt 6 - 10 triệu đồng. Đây là doanh nghiệp duy nhất tại Hà Nội được Bộ Nông nghiệp & PTNT công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp CNC.

Khu CNC trồng hoa lan của HTX Đan Hoài - Flora Việt Nam (huyện Đan Phượng) nhiều năm qua đã chọn hoa lan là cây chủ lực trong chiến lược sản xuất. Diện tích trồng hoa của HTX hiện nay đã lên tới 8 ha, chủ yếu là lan hồ điệp, lily. HTX đã đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại như nhà nhân giống nuôi cấy mô, nhà lưới sản xuất điều khiển nhiệt độ tự động qua hệ thống cảm ứng nhiệt máy tính và hệ thống tưới nước giữ ẩm tự động. Các công nhân trồng hoa được chuyên gia nước ngoài tập huấn kỹ thuật ban đầu.

Những năm qua, HTX rau, quả sạch Chúc Sơn (thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ) nổi lên như một trong những địa chỉ tin cậy trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp rau an toàn cho thị trường Hà Nội. Trên diện tích 50.000m^2, đơn vị này đã đầu tư hàng chục tỷ đồng xây dựng hệ thống nhà màng, nhà lưới, ứng dụng công nghệ tưới phun sương, lắp đặt hệ thống camera giám sát ngoài đồng ruộng và truy xuất nguồn gốc điện tử. Việc ứng dụng CNC vào sản xuất không chỉ đảm bảo chất lượng sản phẩm mà còn giúp nâng cao hiệu quả kinh tế và thu nhập cho thành viên HTX.

2. Bài học kinh nghiệm và một số đề xuất

Qua gần 20 năm thử nghiệm, việc ứng dụng CNC trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta tập trung chủ yếu ở các thành phố và khu công nghiệp lớn. Thành công của các mô hình phụ thuộc vào việc xác định công nghệ phù hợp, được lựa chọn qua nghiên cứu hoặc thực nghiệm bằng thực tiễn sản xuất trong nước.

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC đòi hỏi đầu tư cơ sở hạ tầng lớn, việc triển khai muốn thành công cần có các doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tham gia, kể cả khâu tiêu thụ sản phẩm. Nhà nước hỗ trợ việc chuyển giao công nghệ và đào tạo kỹ thuật cho người lao động.

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC ở Hà Nội mới được triển khai 45,8% ở khu vực tập thể (33,8% ở HTX, 12% ở doanh nghiệp) và mới chỉ được thực hiện chủ yếu ở từng khâu, chưa đồng bộ nên phát triển thiếu ổn định. Việc ứng dụng CNC mới tập trung vào khâu sản xuất; công đoạn thu hoạch, bảo quản, chế biến vẫn áp dụng quy trình thủ công.

Đối tượng cây trồng ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nội là cây cho sản phẩm có giá trị kinh tế, có nhu cầu cao trong tiêu dùng hàng ngày và khó canh tác ngoài trời, nhất là trong điều kiện trái vụ. Đó là các loại hoa cao cấp: Lan, lily, tuylip... Với cây rau thường có 2 loại công nghệ: Công nghệ tưới nhỏ giọt (RtoW) cho các cây leo: Cà chua, dưa chuột, dưa lưới, ớt ngọt và công nghệ thủy canh tuần hoàn (NFT) cho các loại rau ăn lá. Trong chăn nuôi là tự động hóa, thụ tinh nhân tạo, xây dựng hệ thống chuồng trại kín, xử lý chất thải bằng các chế phẩm sinh học, tạo hầm biogas; trong thủy sản là công nghệ tạo dòng chảy và sục khí (sông trong ao).

Trong điều kiện sản xuất nông nghiệp còn manh mún, việc tích tụ ruộng đất còn khó khăn, quy mô sản xuất ban đầu không nên quá lớn, khi có tích lũy vốn, công nghệ và thiết lập được thị trường tiêu thụ sẽ mở rộng diện tích. Đây là kinh nghiệm quan trọng trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC bền vững và hiệu quả ở nước ta những năm gần đây.

Như vậy, trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC, Thủ đô Hà Nội là địa phương đi đầu và đã đạt được một số thành công nhất định. Tuy nhiên thành tựu đó chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô, trung tâm chính trị, hành chính, khoa học công nghệ và kinh tế; là nơi hội tụ các điều kiện đầy đủ nhất để phát triển nông nghiệp CNC; là nơi tập trung các viện nghiên cứu, các chuyên gia công nghệ, nông nghiệp hàng đầu, số lượng doanh nghiệp, nhất là các tập đoàn lớn, có tiềm lực đầu tư hay ngân hàng và các tổ chức quốc tế tập trung khá

đông... Do đó vẫn cần có một số chính sách đột phá hơn nữa để nông nghiệp CNC ở thành phố Hà Nội tương xứng với tiềm năng vốn có.

3. Một số giải pháp phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Hà Nội

a) Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu:

Thực tiễn cho thấy, nghiên cứu xác định công nghệ phù hợp với đối tượng và điều kiện sản xuất quyết định thành công và hiệu quả của việc sản xuất. Theo quy định tại khoản 1, điều 9 Nghị định 57/2018/NĐ-CP, doanh nghiệp thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới... được nhà nước hỗ trợ kinh phí. Mức hỗ trợ 80% kinh phí thực hiện nhưng không quá 300 triệu đồng/đề tài/bản quyền công nghệ. Các tổ chức (doanh nghiệp, HTX) thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm (dự án P) được hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện.

Cho đến nay chính sách này chưa được áp dụng trên địa bàn Hà Nội. Các đề tài, dự án do Sở Khoa học và Công nghệ quản lý vẫn thực hiện: 100% kinh phí nghiên cứu do doanh nghiệp tự túc; dự án P được hỗ trợ 30%, kinh phí tự túc (70%) đều phải quyết toán với tài chính. Đề nghị Sở Nông nghiệp & PTNT ban hành các quy định cụ thể phù hợp với Quy định về một số chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn được HĐND Thành phố thông qua giữa năm 2023.

Cơ quan Khoa học, công nghệ và Nông nghiệp cần hoàn chỉnh và sớm ban hành các quy trình ứng dụng công nghệ cao với từng đối tượng cây trồng, vật nuôi sản xuất trên địa bàn Hà Nội. Ngoài ra cần sớm xây dựng Trung tâm nông nghiệp công nghệ cao để ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới trong nước và quốc tế như Chương trình CT-02/TU của Thành ủy ban hành năm 2016. Thực hiện chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và chế biến sâu. Đẩy mạnh phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp.

b) Về quy hoạch phát triển:

Thành phố cần sớm hoàn thành quy hoạch sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC, căn cứ vào điều kiện các tiểu vùng sinh thái phù hợp và hài hòa mối quan hệ giữa phát triển đô thị và nông thôn theo một tổng thể đã định sẵn. Như vậy, phát triển nông nghiệp CNC Hà Nội phải dựa trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch sử dụng đất nhằm tạo ra một cấu trúc cân bằng, hợp lý giữa các yếu tố trong hệ sinh thái nông nghiệp và góp phần bảo vệ môi trường Thủ đô. Theo đó, các địa phương cần quy hoạch phát triển nông nghiệp CNC trên cơ sở lợi thế tự nhiên, khả năng đầu tư, cân đối cung cầu. Cùng với đó là thu hồi những diện tích đất sử dụng không đúng mục đích, đất dự án bỏ hoang để giao lại cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực này.

c) Thu hút đầu tư vào nông nghiệp CNC:

Cần xây dựng cơ chế chính sách phù hợp trong việc khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư vốn để ứng dụng CNC. Để làm được điều đó rất cần có cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi hơn nữa để khuyến khích nông dân sẵn sàng đầu tư làm NN CNC. Đây là khâu then chốt cho phát triển. Ví dụ, việc hỗ trợ các dự án sản xuất ứng dụng CNC có thể linh hoạt như một số địa phương: Quảng Ninh, Hà Nam...: Hỗ trợ 30% chi phí xây dựng nhà lưới, và hệ thống tưới, 10% hệ thống sơ chế, bảo quản sản phẩm; hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo kỹ thuật...

Ngoài ra, để có thị trường tiêu thụ cho các mô hình nông nghiệp CNC thành phố cần hỗ trợ, khuyến khích các HTX, tổ hợp tác xây dựng các trang website quảng bá sản phẩm, tiếp cận thông tin phản hồi của người tiêu dùng, liên kết với trang thông tin điện tử của huyện… để tạo thế cạnh tranh. Người sản xuất cần xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, kết hợp với tổ chức giới thiệu rộng rãi sản phẩm đến với người tiêu dùng. Đặc biệt là cần có giải pháp thực hiện liên kết trong tiêu thụ nông sản chất lượng cao.

d) Đào tạo, tập huấn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Nguồn nhân lực chất lượng cao cho nông nghiệp CNC vừa là yêu cầu, vừa là động lực cho sự phát triển bền vững. Để đào tạo có kết quả cần có tài liệu tốt và giảng viên am hiểu lý thuyết, nhất là kinh nghiệm thực tiễn. Tài liệu được biên soạn cho từng đối tượng sản xuất phải cụ thể, chi tiết, dễ hiểu, dễ áp dụng và thường xuyên được bổ sung, hoàn chỉnh. Giảng viên là cán bộ chuyên môn, cán bộ

khuyến nông giỏi lý thuyết và thực hành, đào tạo chủ yếu trên thực địa " cầm tay chỉ việc" và mỗi học viên phải được đào tạo nhiều đợt theo chu kỳ sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi. Kinh phí đào tạo phải từ nguồn ngân sách Nhà nước.

đ) Tăng cường xây dựng các mô hình trình diễn CNC:

Những mô hình này vừa tạo nền tảng cho việc xây dựng các chuỗi giá trị nông nghiệp quy mô khép kín, đồng bộ, vừa ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, bảo quản, lưu thông sản phẩm và xúc tiến thương mại. Giải pháp này rất quan trọng, sẽ giúp chứng minh vai trò của doanh nghiệp trong đầu tư nguồn lực vào phát triển nông nghiệp CNC, khả năng tận dụng các quan hệ thương mại của doanh nghiệp, đồng thời có thể huy động nguồn lực của người dân, HTX trong sản xuất các loại nông sản có thế mạnh. Tại các mô hình này, Nhà nước cần hỗ trợ giống, một phần vật tư, trang thiết bị sản xuất cho các chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp CNC mà doanh nghiệp là đầu tàu. Những mô hình này sẽ giúp đảm bảo hiệu quả kinh tế, xã hội đối với các chuỗi giá trị nông sản có ứng dụng CNC vào sản xuất, kinh doanh.

e) Công tác truyền thông:

Đối với Hà Nội, các chủ trương và định hướng phát triển nông nghiệp CNC đã được ban hành trong nhiều các văn bản, chính sách. Tuy nhiên, công tác truyền thông để nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về tầm quan trọng và vai trò của nông nghiệp CNC đối với phát triển kinh tế - xã hội chưa được thực hiện một cách bài bản và có hiệu quả. Kết quả khảo sát cho thấy, rất ít số cơ sở sản xuất nông nghiệp biết đến các chính sách hỗ trợ và thu hút đầu tư vào nông nghiệp CNC của thành phố. Vì vậy, tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức của người dân về nông nghiệp CNC là thực sự cần thiết./.

Liên hiệp các Hội KHKT Hà Nội

THÚC ĐẨY CHUYỂN GIAO TIẾN BỘ KỸ THUẬT VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG ĐÔ THỊ, CẬN ĐÔ THỊ

Tại thành phố Tây Ninh (tỉnh Tây Ninh), Trung tâm Khuyến nông Quốc gia vừa phối hợp Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Tây Ninh tổ chức Hội thảo xây dựng mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cũng như triển khai các hoạt động khuyến nông tại khu vực đô thị và cận đô thị.

Tham dự Hội thảo, có đại diện lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Tây Ninh, Ban Chủ nhiệm CLB Khuyến nông đô thị; đại diện lãnh đạo các Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các tỉnh, thành phố là thành viên CLB Khuyến nông đô thị; đại diện một số doanh nghiệp, nông dân, chủ trang trại tiêu biểu ứng dụng công nghệ cao một số tỉnh, thành phố.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, bà Vũ Thị Hương - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Chủ nhiệm CLB Khuyến nông đô thị cho biết, CLB Khuyến nông đô thị được thành lập từ năm 2001 với ba thành viên ban đầu là Trung Tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và tỉnh Thừa Thiên Huế. Đến nay, CLB có 29 thành viên. CLB Khuyến nông đô thị ra đời với mục đích chia sẻ kinh nghiệm trong công tác khuyến nông tại các đô thị và cận đô thị, nhất là tại các thành phố lớn. Trong bối cảnh tốc độ đô thị hoá ngày càng nhanh thì hoạt động nông nghiệp và khuyến nông đô thị có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nhu cầu về lương thực, thực phẩm cho người dân đô thị cũng như tạo cảnh quan môi trường, việc làm cho người dân ven đô. Thông qua Hội thảo, CLB Khuyến nông đô thị mong muốn giới thiệu các hoạt động khuyến nông khu vực đô thị, cận đô thị và đưa ra các đề xuất với Trung tâm Khuyến nông quốc gia và UBND các tỉnh, thành phố về các

cơ chế chính sách cho hoạt động khuyến nông, khuyến nông đô thị.

Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Tây Ninh Nguyễn Đình Xuân cho biết, nông nghiệp Tây Ninh đang trên đà phát triển nhanh, trong đó, ngành sản xuất, chế biến khoai mì của tỉnh đứng đầu cả nước, các doanh nghiệp chế biến không chỉ sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ mà còn nhập khẩu để chế biến thành các sản phẩm xuất khẩu, có giá trị gia tăng cao; chăn nuôi cũng phát triển mạnh với nhiều dự án trang trại quy mô tập trung trên 10.000 con trở lên, áp dụng khoa học công nghệ trong chăn nuôi, không gây ô nhiễm môi trường, hạn chế dịch bệnh.

Tại Hội thảo, các đại biểu được nghe các báo cáo về thực trạng và giải pháp thực hiện công tác khuyến nông đô thị đạt hiệu quả của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trung tâm Khuyến nông Tây Ninh. Báo cáo tham luận về công tác phối kết hợp trong thực hiện khuyến nông đô thị của Hội Nông dân tỉnh Tây Ninh. Các báo cáo tham luận của các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh về ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất dưa lưới, về tổ chức sản xuất và xây dựng chuỗi giá trị mãng cầu Tây Ninh, mô hình trồng hoa lan trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Bên cạnh là một số báo cáo tham luận giới thiệu về việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; chia sẻ kết quả thực hiện và kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; những khó khăn trong công tác khuyến nông đô thị, cận đô thị; trao đổi giữa các chuyên gia nhằm đề xuất các giải pháp thúc đẩy chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và các hoạt động khuyến nông đô thị, cận đô thị, hướng tới nền nông nghiệp thông minh hiện đại thực sự hiệu quả và bền vững.

Kết luận tại buổi Hội thảo, ông Doãn Văn Chiến - Trưởng Văn phòng Thường trực phía Nam Trung tâm Khuyến nông Quốc gia khẳng định, ưu điểm của nông nghiệp đô thị là tận dụng diện tích nhỏ để phát triển sản xuất, cung cấp nguồn thực phẩm sạch tại chỗ cho cư dân đô thị, giảm ô nhiễm môi trường. Ông Chiến hy vọng, trong thời gian tới CLB Khuyến nông đô thị tiếp tục chia sẻ những cách làm hay, ứng dụng công nghệ cao để đẩy mạnh phát triển nông nghiệp khu vực đô thị, cận đô thị.

Cùng ngày, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã tổ chức Hội nghị giao ban đánh giá kết quả hoạt động khuyến nông đô thị năm 2023; phương hướng năm 2024. Tại Hội nghị, Ban chủ nhiệm đã trao cờ luân lưu cho Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng - đơn vị đăng cai tổ chức Hội nghị câu lạc bộ lần 1 năm 2024./.

Nguyễn Vàn

HỘI THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC, QUẢNG BÁ, XÚC TIẾN TIÊU THỤ SẢN PHẨM BƯỞI HÀ NỘI LẦN THỨ 2 NĂM 2023

Theo ban tổ chức, "Hội thi tìm hiểu khoa học kỹ thuật và quảng bá, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm bưởi Hà Nội lần thứ 2, năm 2023" sẽ diễn ra đến tháng 12/2023 với 3 vòng thi: Sơ tuyển, sơ khảo và chung khảo. Theo quy chế hội thi, đối với đội dự thi, mỗi huyện có một đội dự thi (mỗi đội thi có tối thiểu 5 thành viên). Đối với các vườn bưởi tham gia thi phải có đơn đề nghị tham gia Hội thi; có hộ khẩu thường trú trên địa bàn thành phố Hà Nội, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà Nước; có vườn bưởi nằm trong vùng quy hoạch sản xuất của địa phương; có diện tích trồng bưởi tối thiểu 1.000m^2 hoặc tối thiểu 50 gốc bưởi/vườn. Tuổi cây từ 8 năm trở lên đối với cây ghép, cành chiết, từ 12 năm trở lên đối với cây trồng bằng hạt (ưu tiên những vườn bưởi đã được cấp chứng nhận VietGAP, hữu cơ).

Trên cơ sở các huyện, vườn bưởi đăng ký tham gia hội thi, Ban tổ chức sẽ tiến hành vòng sơ

tuyển, bình tuyển các vườn bưởi tiêu biểu và tiến hành công tác chuẩn bị tổ chức sơ khảo phần thi tìm hiểu khoa học kỹ thuật về trồng bưởi, dự kiến được tổ chức tại huyện Phúc Thọ. Tại phần thi tìm hiểu kiến thức khoa học kỹ thuật gồm 2 hình thức thi kiến thức chuyên sâu và thi trắc nghiệm. Nội dung câu hỏi nhằm chia sẻ kiến thức khoa học kỹ thuật về trồng, chăm sóc, phòng từ sâu bệnh hại cho cây bưởi.

Hội thi được tổ chức nhằm tôn vinh các tổ chức, cá nhân trồng bưởi giỏi trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh đó, thúc đẩy xúc tiến thương mại đối với sản phẩm tại các vùng sản xuất bưởi đặc sản của Hà Nội./.

Nguyễn Vàn

BẢO ĐẢM CÔNG TRÌNH PHÂN LŨ SÔNG ĐÁY VẬN HÀNH AN TOÀN TRONG NĂM 2024

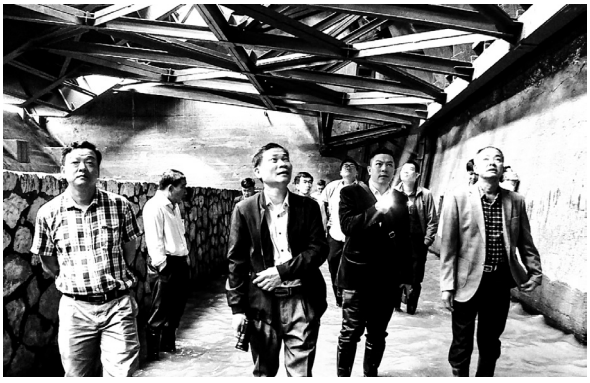

Vừa qua, tại Bản Quản lý và Duy tu các công trình nông nghiệp, nông thôn Hà Nội (cơ sở 2), Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tổ chức đoàn kiểm tra công tác vệ sinh công trình và bảo dưỡng, tu sửa phần ngập nước thường xuyên công trình Đập Đáy năm 2023.

Tại Hội nghị, đoàn kiểm tra đã nghe báo cáo của Ban Quản lý và Duy tu các công trình nông nghiệp, nông thôn Hà Nội về công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng, vệ sinh phần thường xuyên ngập nước công trình Đập Đáy và báo cáo kiểm tra, đánh giá của đơn vị tư vấn năm 2023.

Qua kiểm tra từng phần, đoàn kiểm tra đánh giá cao công tác bảo dưỡng, tu sửa, vệ sinh phần thường xuyên ngập nước công trình Đập Đáy năm 2023. Phần cơ khí toàn bộ 6 cửa van hoạt động bình thường; sơn bề mặt đều tốt và sạch sẽ; phần thủy công ổn định và bình thường. Bên cạnh đó, một số chi tiết, thiết bị cần được lập kế hoạch sửa chữa, thay mới.

Kết thúc Hội nghị đoàn kiểm tra thống nhất kết luận: Công tác vệ sinh công trình và duy tu, bảo dưỡng phần ngập nước thường xuyên công trình Đập Đáy năm 2023 đạt yêu cầu kỹ thuật và hoàn thành đúng kế hoạch, tiến độ. Tại thời điểm kiểm tra, công trình đảm bảo sẵn sàng làm nhiệm vụ chuyển lũ cho mùa lũ năm 2024./.

Minh Cường

HUYỆN SÓC SƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN 9 XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO VÀ KIỂU MẪU

Huyện ủy Sóc Sơn vừa tổ chức Hội nghị giao ban Ban Chỉ đạo Chương trình số 02-CTr/HU về xây dựng nông thôn mới; đề nghị xét, công nhận 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Từ ngày 10 đến 17/11, UBND huyện Sóc Sơn đã hoàn thành việc đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại 6 xã: Xuân Giang, Quang Tiến, Phú Minh, Phú Cường, Quang Tiến, Trung Giã và 3 xã kiểu mẫu: Phù Lỗ, Phù Linh, Đức Hòa. Việc đánh giá được thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 18/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3098/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội.

Theo đó, 3 xã: Phù Lỗ, Phù Linh, Đức Hòa bảo đảm các tiêu chí bắt buộc, đạt 1 - 6 tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu tự chọn. Đối với 6 xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, kết quả chấm điểm đạt 96,5 - 97,9 điểm.

Phát biểu tại Hội nghị, Bí thư huyện ủy Sóc Sơn Bùi Duy Cường đánh giá cao kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu của 9 xã; đồng thời đề nghị, các phòng, ban của huyện bám sát các sở chuyên ngành theo ngành dọc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoàn thiện các tiêu chí./.

NT (Theo Báo HNM)

KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN QUÁ TRÌNH CÂY ĐÀO RA HOA ĐÚNG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN

Chăm sóc cây đào để đào nở hoa vào đúng dịp Tết, không phải chỉ tác động vào giai đoạn cuối mà phải tác động trong suốt quá trình sinh trưởng phát triển của cây.

Ngoài các biện pháp chăm sóc như tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, cắt tỉa tạo tán... muốn cho cây đào ra hoa đúng dịp Tết Nguyên đán chúng ta cần phải thực hiện thêm các biện pháp kỹ thuật như: khoanh vỏ hoặc đảo cây, vặt lá (tuốt lá)…

Vào tháng 10 - 11 (tuỳ từng năm nhuận hay năm thường, phụ thuộc vào cây sinh trưởng tốt hay xấu để áp dụng) chúng có thể tiến hành các biện pháp sau:

1. Dừng bón phân, tưới nước cho đào

- Không bón phân, tưới nước muộn (từ tháng 10 trở đi).

- Phun tưới nước cũng là một công đoạn quan trọng vì đào phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết. Tùy điều kiện trời mưa rét hay nắng ấm, người trồng đào phải phun nước ấm (hoặc nước lạnh) để kích thích đào nở sớm (hay hãm cho đào nở đúng dịp).

2. Đảo cây đào

- Thời gian đảo cây: Giống đào bích đảo cây khoảng 1/8 (âm lịch), đào phai 20/7, đào Thất Thốn 1/7.

- Cách đảo cây: Đào 1 bầu cách gốc 20 - 25cm, sâu 20 - 25cm (tùy theo kích cỡ của cây), tránh làm vỡ bầu. Chọn ngày trời nắng để đảo và đảo vào buổi sáng. Khi đảo cây ta có thể bứng cây vào chậu luôn hoặc chuyển cây sang hố khác, lấp đất chặt gốc.

3. Tuốt lá đào

Giữa tháng 11 âm lịch, tuốt hết lá bằng tay hoặc phun thuốc hoá học.

Thường dùng Ethreel (thuốc dấm hoa quả Trung Quốc) 4 - 5 lọ (20 - 5ml)/10 lít nước, phun ướt đều tán sau 7 - 10 ngày lá rụng hết.

Với đào thế, nên đánh cây và trồng cây vào chậu trước khi tuốt lá 1 - 2 tháng.

Tác dụng của việc tuốt lá là để cây tập trung dinh dưỡng làm nụ, đảm bảo nụ hoa ra nhiều, đều, mập, hoa to, cánh dày, màu đẹp.

Thời điểm tuốt lá là vào khoảng giữa tháng 11 âm lịch nhưng nếu năm nào thời tiết nóng thì cần tiến hành tuốt lá muộn hơn vài ngày, năm thời tiết rét nhiều thì cần tuốt lá sớm hơn vài ngày.

Sau khi tuốt lá xong, nếu trời nắng nóng kéo dài, phải làm giàn che và phun nước lạnh thường xuyên toàn bộ tán cây, pha phân ure nồng độ 1% phun lên thân lá hoặc tưới nhằm hãm cho đào không ra hoa sớm.

- Phun phân bón lá Đầu Trâu 701 nhằm kích thích ra nụ, ra hoa, hoa to, cánh dày, màu đẹp.

- Đào thuộc loại cây rụng lá hàng năm về mùa đông. Sau khi lá rụng, nụ hoa phát triển và lớn nhanh. Nếu cứ để tự nhiên thì đào rụng lá vào cuối tháng chạp và hoa nở vào cuối tháng giêng hoặc tháng hai năm tới. Cho nên muốn có hoa đẹp trong dịp Tết, đi đôi với việc hãm cây nói trên ta phải tuốt lá trước một thời gian. Thời gian đó dài, ngắn tùy giống, tùy cây mạnh hay yếu, cây tơ hay già.

Thường tuốt lá đào bích từ mùng 5 đến 20/11 âm lịch, đào bạch từ mùng đến 15/10 âm lịch.

Những cây già, yếu thời gian tuốt lá chậm hơn so với những cây to khỏe.

- Cần phải bảo vệ mắt hoa ở cuối nách lá. Nên bứt từng lá. Không được một tay tuốt lá thẳng từ đọt xuống, làm như vậy tổn thương đến mầm hoa.

4. Khoanh vỏ cây đào

Khoanh vỏ là biện pháp hãm cây nhằm hạn chế sự sinh trưởng, bắt cây chuyển sang giai đoạn ra hoa.

- Thời gian khoanh vỏ: Các giống khác nhau sẽ có thời điểm khoanh vỏ khác nhau: Đào Bích là khoảng 15/8 (âm lịch), đào Phai là 5/8, đào Thất Thốn là 1/7. Hãm trước những cây khỏe, có toàn bộ lá xanh tốt. Hãm sau những cây yếu, một phần lá đã chuyển sang màu vàng. Không hãm những cây già.

- Cách khoanh vỏ: Chọn vị trí thân cây cách gốc 20 - 40cm, dùng dao sắc khoanh 1 vòng tròn 360^0 sâu tới phần gỗ của cây, day đi day lại 2 - 3 lần để tạo ra vết khoanh rõ rệt. Cần khoanh vỏ vào buổi sáng ngày không mưa. Động tác khoanh vỏ chỉ thành công khi sau 1 ngày thấy nhựa cây đùn ra vết khoanh, và sau 2 - 3 đến một tuần, lá đào hơi chuyển màu từ xanh đậm sang xanh nhạt và hơi rũ xuống là được. Nếu lá vẫn chưa chuyển là chưa được, cần phải hãm lại bằng cách khứa thêm một vòng khác ở trên vết cũ. Nếu vẫn chưa được lại phải hãm lần thứ 3.

5. Thắp điện sưởi ấm cho cây đào

- Nếu rét đậm kéo đài (nhiệt độ < 10^0C) quá 7 ngày thì hầu hết nụ đài bích sẽ bị toe nên ta phải sưởi ấm bằng cách bọc cây đào bằng túi nylon, phun nước ấm 40 - 50^0C vào quanh gốc bổ sung 5 - 6 lần/ngày, thắp bóng điện vào ban đêm và phun phân bón lá Đầu Trâu 901, 902 kích thích cho đào ra hoa đúng tết.

Theo những người trồng đào kinh nghiệm ở Nhật Tân, với cách làm như trên chắc chắn đào sẽ ra hoa nhiều, hoa to, màu sắc đẹp và đúng dịp Tết.

Vào trung tuần nở rộ từ ngày 28 - 29 tháng chạp đến mồng 4 - 5 tháng giêng, đúng vào dịp đón Tết mừng Xuân.

6. Thúc và hãm thời gian ra hoa cho đào

- Mặc dầu đã thực hiện những biện pháp chăm sóc và điều khiển như trên, nhưng thời gian ra hoa có năm cũng không đúng Tết. Vì nếu gặp rét, hoa sẽ ra chậm. Ngược lại, gặp thời tiết ấm hoa sẽ ra sớm hơn. Do đó vấn đề thúc và hãm phải thực hiện trong những trường hợp cần thiết.

+ Thúc: Đầu tháng 12 âm lịch, nếu thấy các nụ hoa chưa nhú một cách rõ ràng, báo hiệu hoa sẽ nở chậm, cần phải thúc bằng cách: Tưới phân đạm Sunfat nitrat hay ure. Bới xung quanh gốc sâu độ 5cm, tưới phân Bắc, nước tiểu. Tưới nước nóng 35 - 40^0C.

+ Hãm: Vào hạ tuần tháng 11 âm lịch nếu thấy nụ hoa nhú to, có thể hoa nở sớm, cần áp dụng các biện pháp hãm là che ánh nắng, tạo bóng tối cho cây cả ngày trong thời gian 10 -15 ngày. Vừa che vừa theo dõi thời tiết và tiếp tục nghiên cứu cây. Làm giàn che lưới đen che cây kết hợp với pha phân ure nồng độ 1% vào nước lạnh phun nên thân lá hoặc tưới vào gốc.

Không tưới, không xới xáo. Dùng dao khứa quanh thân một vòng đứt vỏ như đã nói ở phần trên. Bới đất, chặt bớt rễ, dùng mai xén bớt từ 10 - 20% rễ, cần xén rải rác đều xung quanh gốc, liệu xén như bầu định đánh lên vào dịp Tết. Thúc, hãm chỉ làm trong trường hợp thật cần thiết. Vì cả hai trường hợp đều ảnh hưởng đến phẩm chất của hoa.

7. Giới thiệu các loại hóa chất giúp đào có nhiều nụ, nhiều hoa

Các chất ức chế sinh trưởng, kích thích phân hóa mầm hoa, kích thích đào ra nhiều hoa bao gồm:

+ Chlorormequat Chloride, Cycocel CCC: Hạn chế sinh trưởng, chiều cao, kích thích phân hóa mầm hoa.

+ Paclobutrazol: Ức chế sinh trưởng, kích thích phân hóa mầm hoa.

+ Uniconazole - tác dụng tương tự Paclobutrazol nhưng hiệu quả và an toàn hơn.

Các chất ức chế sinh trưởng, kích thích phân hóa mầm hoa trên chỉ giúp tăng tỷ lệ nụ, tăng tỷ lệ ra hoa, thúc đẩy nhanh quá trình ra hoa chứ không thể điều tiết chính xác được thời điểm ra hoa của cây đào. Vì vậy để đào ra hoa đúng dịp tết, người trồng đào phải áp dụng thành thục các biện pháp nêu trên./.

TX (Theo Giáo trình trồng và chăm sóc cây đào cảnh - Bộ NN & PTNT)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 12 năm 2023)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày

Khoảng ngày 01, 02/12 và ngày 06, 07/12, ảnh hưởng áp cao lạnh lục địa tăng cường. Những ngày khác, áp cao lạnh lục địa có cường độ ổn định sau suy yếu.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng

Ngày 01, 02/12 và ngày 06, 07/12, nhiều mây có lúc có mưa, mưa nhỏ rải rác sau không mưa, gió Đông bắc cấp 2 - 3, đêm và sáng trời rét.

Những ngày khác, nhiều mây, không mưa, trưa chiều giảm mây trời nắng. Gió Đông bắc cấp 2 - 3, đêm và sáng trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 19.5 - 20.5^{0}C.

Nhiệt độ cao nhất: 25 - 27^{0}C.

Nhiệt độ thấp nhất: 16 - 18^{0}C.

Lượng mưa phổ biến: < 10 mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 20 - 40 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

6 QUẬN, HUYỆN VÀO VÒNG CHUNG KHẢO HỘI THI KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2023

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tổ chức vòng sơ khảo Hội thi nâng cao kiến thức về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản năm 2023.

Hội thi có sự tham gia của 30 đội thi đến từ 30 quận, huyện, thị xã. Các đội thi tiến hành bốc thăm ngẫu nhiên để chia thành 5 bảng, mỗi bảng 6 đội. Mỗi đội thi có 5 thành viên dự thi chính thức, cùng 2 thành viên dự bị.

Ở vòng thi sơ khảo, các đội thi ở 5 bảng đã tham gia 2 nội dung thi gồm: Bấm chuông để trả lời câu hỏi kiến thức chung về an toàn thực phẩm và bốc thăm để trả lời câu hỏi tình huống.

Kết thúc vòng thi sơ khảo, Ban tổ chức Hội thi đã lựa chọn ra ở mỗi bảng 1 đội thi có điểm số cao nhất; cùng với 1 đội xếp nhì bảng có điểm số cao nhất.

Theo đó, 5 đội nhất bảng bước tiếp vào vòng chung khảo gồm các quận, huyện: Đan Phượng, Thạch Thất, Sóc Sơn, Thanh Trì, Hà Đông; đội nhì có thành tích tốt nhất sẽ vào chung khảo là quận Tây Hồ.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường, thời gian qua, ngành nông nghiệp đã tích cực phối hợp tổ chức các đợt truyền thông về an toàn thực phẩm; triển khai nhiều hoạt động trong Tháng cao điểm hành động vì an toàn thực phẩm…

Các chương trình truyền thông đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của những người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, từ đó hạn chế được các hành vi có nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

Thông qua Hội thi, ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội mong muốn tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, chủ thể sản xuất, kinh doanh và người dân về an toàn thực phẩm, tiến đến thay đổi hành vi trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội…/.

NT (Theo Báo KTĐT)

TẠO CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH SỬ DỤNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT SINH HỌC

Hiện nhiều địa phương đang gia tăng sử dụng thuốc bảo vệ sinh học nhằm tạo ra sản phẩm nông sản chất lượng cao, an toàn đối với sức khỏe con người và bảo vệ môi trường.

Đây được xem là lựa chọn phù hợp cho sản xuất nông nghiệp bền vững, do đó cần có thêm những cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

An toàn và hiệu quả

Nhiều năm nay, nông dân xã Thanh Xuân (huyện Sóc Sơn) đã quen với việc không dùng thuốc bảo vệ thực vật hóa học cho cây trồng, thay vào đó là sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Cụ thể, nông dân dùng tỏi, gừng giã nhuyễn trộn với rượu phun lên rau hoặc dùng phương pháp dẫn dụ thủ công bằng đèn bẫy côn trùng; ủ phân từ nguyên liệu lá cây, trấu, tro bón cho cây trồng.

Giám đốc Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp sạch hữu cơ Thanh Xuân (huyện Sóc Sơn) Hoàng Thị Hậu cho biết, toàn bộ nước tưới rau được bơm từ hệ thống giếng khoan, không bị nhiễm kim loại. Nguồn nước sạch là yếu tố cơ bản để rau sinh trưởng tốt, không độc hại cho quá trình canh tác cây trồng.

Theo Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội Lưu Thị Hằng, khoảng 10 năm trở lại đây, nông dân quan tâm nhiều hơn đến sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thảo mộc trong canh tác. Thuốc bảo vệ thực vật sinh học mang tính an toàn cao, ít độc đối với môi trường, mà vẫn cho năng suất, chất lượng tốt.

Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật Huỳnh Tấn Đạt cho biết, hiện cả nước có 99 cơ sở sản xuất thuốc bảo vệ thực vật đủ điều kiện sản xuất, trong đó có 85 cơ sở sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Đến nay, Việt Nam đã sản xuất được gần 30 dạng thuốc bảo vệ thực vật sinh học thành phẩm, trong đó nhiều dạng tiên tiến, an toàn cho con người. Các công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học phổ biến trên thế giới đã được đăng ký, sản xuất và ứng dụng ở Việt Nam, như: Thuốc sinh học nano, thuốc sinh học chiết xuất từ thảo mộc, thuốc sinh học chứa các vi sinh vật, có nguồn gốc vi rút, nguồn gốc từ tuyến trùng...

"Nếu như năm 2020, cả nước chỉ nhập khẩu 21,9 nghìn tấn thuốc bảo vệ thực vật sinh học, đạt 89,4 triệu USD thì năm 2021 tăng lên 28,2 nghìn tấn, đạt 113,8 triệu USD. 9 tháng năm 2023 nhập khẩu 13,5 nghìn tấn, đạt 50,5 triệu USD. Trong 3 năm gần đây, lượng thuốc bảo vệ thực vật sinh học sử dụng trung bình trên cả nước ổn định và có xu hướng tăng từ 16,67% năm 2020 lên 18,49% năm 2022", ông Huỳnh Tấn Đạt thông tin.

Bổ sung chính sách hỗ trợ nông dân

Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học giúp tạo ra nông sản chất lượng cao, an toàn đối với sức khỏe con người và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, hiện việc mở rộng những mô hình sản xuất nông nghiệp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học còn hạn chế do phần lớn thuốc phải nhập từ nước ngoài; chi phí sử dụng cao, khó bảo quản so với thuốc hóa học. Ngoài ra, nhận thức của người dân về vai trò của thuốc bảo vệ thực vật sinh học, hiểu biết về cách sử dụng để đạt hiệu quả cao còn hạn chế...

Nhằm nhân rộng mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương cho biết, Sở đã và đang chỉ đạo Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật địa phương tăng cường tuyên truyền, chú trọng nội dung về đặc tính, lợi ích của thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thảo mộc để nông dân hiểu, tích cực sử dụng các chủng loại thuốc bảo vệ thực vật theo hướng an toàn, tạo ra sản phẩm nông nghiệp bảo đảm chất lượng, đủ điều kiện xuất khẩu. Mặt khác, ngành Nông nghiệp hỗ trợ các địa phương triển khai thí điểm những mô hình sản xuất sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học

để nhân rộng diện tích sản xuất nông sản an toàn, thực hiện liên kết sản xuất với doanh nghiệp, đưa sản phẩm vào các kênh phân phối hiện đại.

Để triển khai hiệu quả Chương trình "Phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học giai đoạn 2021 - 2025", Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật Huỳnh Tấn Đạt đề xuất các bộ, ngành bổ sung chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, hỗ trợ nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học; miễn giảm phí, thuế nhập khẩu, sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Ông Huỳnh Tấn Đạt cho rằng, các địa phương cần ban hành cơ chế hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, đặc biệt khuyến khích sử dụng thuốc sinh học quy mô nông hộ…

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Hoàng Trung cho biết, ngành Nông nghiệp sẽ đẩy mạnh sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong nước; tiếp tục hoàn thiện phương pháp thử - kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật sinh học; nghiên cứu bài bản loại thuốc này, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người dân chứ không dừng ở việc thử nghiệm; tăng cường hợp tác quốc tế, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi thu hút vốn từ nhiều thành phần kinh tế cho phát triển sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học tại Việt Nam.../.

NT (Theo Báo HNM)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP

Câu hỏi: Cách chọn cá chép giống và xử lý cá chép giống trước khi thả nuôi?

Trả lời: * Cách chọn cá chép giống:

- Về chất lượng cá giống:

Lựa chọn cá khỏe mạnh, bơi lội hoạt bát theo đàn, phản xạ nhanh với tiếng động. Khi vớt lên cá quẫy lộn lung tung, toàn thân trơn bóng, không rách vây, không tróc vảy, không khô mình, không mất nhớt, không bệnh.

- Về quy cỡ cá giống:

Tùy theo từng loài cá, điều kiện ao nuôi và thời gian nuôi. Đối với ao nhỏ, dễ quản lý chăm sóc, thời gian nuôi dài thì thả giống nhỏ. Ao rộng khó chăm sóc quản lý hoặc nuôi trong thời gian ngắn thì thả cá giống lớn.

- Dùng cá thử nước trong ao trước khi thả nuôi:

Cắm giai hay rổ thưa xuống ao, thả vào trong đó 10 - 15 con cá giống. Theo dõi cá từ 20 - 30 phút thấy cá hoạt động bình thường là được, nếu thấy cá yếu hoặc chết… thì phải tạm ngưng việc thả cá để giải quyết lại nguồn nước đã lấy vào ao. Trước khi thả cá lại ao cũng phải dùng cá để thử nước.

*** Xử lý cá chép giống trước khi thả nuôi:**

Tắm cho cá giống đề phòng bệnh: Cá giống khi vận chuyển về, trước khi thả, nên tắm qua nước muối ăn (NaCl) nồng độ 3%. Cách tắm: dùng chậu chứa 10 lit nước sạch, hòa tan 300g muối ăn trong nước, dùng vợt bắt cá để tắm trong thời gian từ 10 - 15 phút.

Tránh để cá bị "sốc" do chênh lệch nhiệt độ giữa nước ao và nước chứa cá: khi thả cá xuống ao nuôi, để đảm bảo an toàn cho cá, cần chú ý cân bằng nhiệt độ nước giữa 2 môi trường, nhất là cá giống vận chuyển đường xa trong mùa hè có nhiệt độ cao. Cách làm: ngâm túi cá xuống ao từ 5 - 10 phút trước khi thả. Thả cá: Mở giây buộc túi, hai tay ấn dìm một nửa miệng túi xuống nước, cho nước ngoài ao từ từ vào túi, khi thấy cá khỏe, bơi ngược dòng nước thì thả cá ra ao. Chú ý thả cá ở đầu gió cho cá phân tán nhanh ra ao./.

TX (Theo kythuatnuoitrong.edu.vn)

❖Gương sản xuất điển hình

HIỆU QUẢ KÉP TỪ TRỒNG LÚA HỮU CƠ

Những năm qua, thông qua việc tích tụ ruộng đất, trên địa bàn thành phố Hà Nội đã hình thành nhiều mô hình trồng lúa hữu cơ cho hiệu quả kép là nâng cao giá trị kinh tế và tạo nên vùng nông nghiệp sạch, xanh, bảo vệ môi trường.

Với kết quả đạt được, thành phố sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với quy định hiện hành để mở rộng mô hình, tạo nên những vùng trồng cây hữu cơ kết hợp phát triển du lịch sinh thái.

Những mô hình hiệu quả

Từ năm 2012, xã Đồng Phú (huyện Chương Mỹ) trở thành địa danh "xanh, sạch" của nông thôn Hà Nội với mô hình lúa hữu cơ. Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Đồng Phú Trịnh Thị Nguyệt cho hay, năm 2012, Hợp tác xã được tiếp cận dự án PAMSI của tổ chức JICA (Nhật Bản) hỗ trợ xây dựng mô hình trồng lúa hữu cơ với diện tích 5 ha.

Với hiệu quả đạt được, đến nay, toàn xã có hơn 70 ha lúa hữu cơ với giống Bắc thơm số 7. Trong đó, Hợp tác xã có vùng nguyên liệu hơn 40 ha sản xuất lúa hữu cơ liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm. Giá bán gạo hữu cơ của Đồng Phú luôn cao gấp 2,5 - 3 lần so với loại gạo sản xuất thông thường, doanh thu đạt hơn 160 triệu đồng/ha/năm. Để minh bạch hóa quá trình sản xuất, camera giám sát được lắp trên các cánh đồng, người quản lý có thể truy cập quá trình sản xuất bảo đảm quy trình hữu cơ.

Ngoài hiệu quả kinh tế, mô hình trồng lúa hữu cơ ở xã Đồng Phú còn giải quyết được bài toán tích tụ ruộng đất và bảo vệ môi trường. Theo bà Trịnh Thị Nguyệt, từ thành công mô hình, Hợp tác xã thuê đất của các hộ bỏ ruộng hoang, xử lý đất sạch để mở rộng mô hình trồng lúa. Đến nay, ngoài sản xuất lúa gạo, Hợp tác xã còn phối hợp với doanh nghiệp gia tăng giá trị cho thành viên bằng cách đa dạng hóa sản phẩm, như: Chế biến bún tươi, bánh, sữa, tinh dầu gạo…

Cũng trên địa bàn huyện Chương Mỹ, tại xã Quảng Bị đã hình thành vùng trồng lúa hữu cơ. Theo Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Bị Nguyễn Viết Hùng, Hợp tác xã ký kết hợp đồng ủy quyền thuê ruộng của hơn 100 hộ để sản xuất, kết hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển nông nghiệp Balance Life sản xuất lúa hữu cơ, tiêu thụ 100% sản phẩm cho xã viên.

Không riêng huyện Chương Mỹ, một số địa phương khác cũng đã tích cực chuyển hướng sang sản xuất lúa hữu cơ. Điển hình như xã Kim Đường (huyện Ứng Hòa), từ năm 2016 đến nay đã hình thành vùng lúa hữu cơ diện tích hơn 30 ha với giống chủ lực là Bắc thơm số 7.

Theo Giám đốc Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Kim Đường Nguyễn Văn Nam, để xây dựng vùng lúa hữu cơ, Hợp tác xã thuê đất của nhiều hộ dân để trồng lúa. Để đáp ứng tiêu chuẩn hữu cơ, qua từng năm, Hợp tác xã đã xử lý vi sinh vật gây hại, bảo đảm chất lượng đất, nguồn nước tưới tiêu cho cây lúa hữu cơ.

Nói về mô hình sản xuất lúa hữu cơ trên địa bàn thành phố, Giám đốc Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội Hoàng Thị Hòa cho biết, toàn thành phố hiện có hơn 200 ha sản xuất lúa chất lượng cao. Hiện hầu hết các mô hình đều liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Một số vùng cho sản phẩm gạo đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Ngoài hiệu quả kinh tế, các mô hình trồng lúa hữu cơ đã góp phần giảm dần tình trạng đất bỏ hoang…

Đề xuất chính sách để mở rộng mô hình

Hiệu quả từ mô hình trồng lúa hữu cơ đã được minh chứng, tuy nhiên, việc nhân rộng mô hình đang là bài toán khó của nông nghiệp Thủ đô.

Ông Phạm Viết Tế - người dân xã Quảng Bị (huyện Chương Mỹ) chia sẻ: "Từ khi tham gia mô hình trồng lúa hữu cơ của Hợp tác xã nông nghiệp Quảng Bị, gia đình tôi đã thay đổi tư duy sản xuất, nhận thức rõ sản xuất nông sản sạch chính là trách nhiệm của bản thân và xã hội. Chúng tôi không thể bỏ cây lúa bởi đó là đời sống và bản sắc văn hóa ở nông thôn".

Theo quy hoạch và kế hoạch tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt của ngành Nông nghiệp Thủ đô, Hà Nội sẽ giảm dần diện tích trồng lúa; quy hoạch trồng lúa ở những vùng có thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp. Về lâu dài, thành phố sử dụng chủ yếu giống lúa chất lượng cao, canh tác theo mô hình sạch để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng Thủ đô và hướng đến xuất khẩu.

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết, thời gian tới, Sở Nông nghiệp & PTNT tiếp tục phối hợp với các địa phương rà soát vùng trồng lúa; hướng dẫn nông dân thực hiện bộ Tiêu chuẩn sản xuất hữu cơ; tạo cơ chế thu hút doanh nghiệp, đầu tư hạ tầng giao thông để thúc đẩy giao thương nông sản. Ngoài ra, Sở cũng sẽ căn cứ các quy định hiện hành để đề xuất chính sách hỗ trợ về vốn, hạ tầng, tiêu thụ... cho các vùng cây trồng hữu cơ, trong đó có cây lúa. Đặc biệt, bên cạnh việc tiếp tục nâng cao giá trị kinh tế, thành phố sẽ phát triển các vùng cây trồng hữu cơ trở thành điểm du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái./.

NT (Theo Báo HNM)

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với các mặt hàng lương thực: Trên thị trường, giá các mặt hàng lúa gạo vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao, một số mặt hàng gạo đang có giá bán như sau: Gạo tám Thái có giá bán lẻ từ 20.000 - 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 19.000 - 20.500đ/kg, gạo Bắc thơm có giá bán dao động quanh mức từ 18.000 - 19.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 18.000 - 18.500đ/kg; Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 30.000 - 33.000đ/kg; theo dự báo trong thời gian tới giá bán lẻ các mặt hàng gạo chất lượng cao sẽ tăng do nhu cầu tiêu dùng thời điểm cuối năm tăng cao; đối với giá bán lẻ các mặt hàng đậu, đỗ tiếp tục duy trì ổn định; đậu đen có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ có 50.000 - 55.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 60.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi vẫn tiếp tục có sự tăng giảm; tại các trang trại chăn nuôi ở Hà Nội giá lợn hơi xuất chuồng đang phổ biến từ 50.000 - 52.000đ/kg. Tại các chợ truyền thống, mặt hàng thịt lợn cũng tiếp tục duy trì giá bán ổn định. Thịt lợn mông sấn có giá từ 95.000 - 100.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 100.000 - 120.000đ/kg, xương sườn có giá 110.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta đang có giá từ 130.000 - 150.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá bán phổ biến từ 80.000 - 85.000đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy hải sản có giá bán dao động như sau: Cá chép giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Nguồn cung ổn định nên giá bán các mặt hàng rau xanh duy trì ổn định. Rau cải ngọt đang có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, rau cải mơ có giá 25.000 - 30.000đ/kg, rau bắp cải có giá từ 12.000 - 15.000đ/kg, rau muống có giá 8.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000 - 30.000đ/kg, dưa chuột có giá 25.000đ/kg, bí đao có giá 15.000 - 18.000đ/kg, súp lơ xanh có giá từ 15.000 - 18.000đ/cây, su hào có giá từ 8.000 - 10.000đ/củ… Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng trái cây cũng duy trì ổn định như sau: Cam sành có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 20.000đ/kg, xoài cát chu có giá 45.000 - 50.000đ/kg, cam Cao Phong có giá 40.000 - 45.000đ/kg, quýt nhỏ có giá 35.000đ/kg, thanh long có giá 35.000 - 40.000đ/kg, ổi có giá 30.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường phân bón bắt đầu có những dấu hiệu khả quan khi nguồn cung các mặt hàng phân bón đã tăng trong khi giá bán một số mặt hàng phân bón giữ ổn định. Đạm Ure nội có giá bán dao động từ 15.000 - 16.000đ/kg, phân đạm Ninh Bình đang có giá dao động từ 12.500 - 13.500đ/kg; NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 6.500đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 16.500 - 17.500đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg, các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật duy trì ổn định,.../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU THỦY SẢN 10 THÁNG NĂM 2023

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu nhóm hàng thủy sản tháng 10/2023 tăng 3,4% so với tháng 9/2023 nhưng giảm 6,8% so với tháng 10/2022, đạt trên 841,32 triệu USD. Tính chung 10 tháng năm 2023 xuất khẩu nhóm hàng này đạt trên 7,44 tỷ USD, giảm 20,7% so với 10 tháng năm 2022.

Thủy sản xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Mỹ chiếm 17,7% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước, đạt trên 1,31 tỷ USD, giảm 31,4% so với 10 tháng năm 2022; trong đó riêng tháng 10/2023 đạt 144,9 triệu USD, giảm 3,3% so với tháng 9/2023 và cũng 3,3% so với tháng 10/2022.

Đứng thứ 2 về kim ngạch là thị trường Nhật Bản chiếm tỷ trọng 16,8%, đạt gần 1,25 tỷ USD, giảm 12,6% so với cùng kỳ; riêng tháng 10/2023 xuất khẩu sang thị trường này đạt 143,94 triệu USD, tăng 11,4% so với tháng 9/2023 nhưng giảm 10,2% so với tháng 10/2022.

Tiếp đến thị trường Trung Quốc trong tháng 10/2023 giảm 5,7% so với tháng 9/2023 và giảm 4,2% so với tháng 10/2022, đạt 132,64 triệu USD; cộng chung cả 10 tháng năm 2023 xuất khẩu sang thị trường này giảm 14,9% so với 10 tháng năm 2022, đạt trên 1,14 tỷ USD, chiếm 15,4% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.../.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vồi- Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT- Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	10.000	10.500	10.000	10.000	10.000	10.000	11.000	11.000	10.000	10.000
2	Gạo Khang dân	Loại 1	14.000	15.000	14.000	14.000	14.000	14.000	15.500	15.500	14.000	14.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	17.000	18.000	17.000	17.000	17.000	17.000	18.000	18.000	17.000	17.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.500	18.000	17.500	17.500	17.000	17.500	18.000	18.500	17.500	18.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	18.500	18.000	18.000	18.000	18.000	18.000	19.000	19.000	18.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	19.500	20.000	18.000	19.500	19.500	19.000	21.000	21.000	19.500	19.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	30.000	32.000	30.000	30.000	30.000	30.000	33.000	33.000	30.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	32.000	34.000	32.000	32.000	32.000	32.000	34.000	34.000	32.000	32.000
10	Đậu tương	Loại 1	27.000	29.000		28.000	28.000	28.000				28.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	40.000	45.000	43.000	45.000	45.000	45.000	47.000	48.000	43.000	44.000
12	Lạc nhân	Loại 1	70.000	70.000	68.000	68.000	70.000	68.000	70.000	70.000	68.000	68.000
13	Đậu đen	Loại 1	65.000	70.00	65.000	65.000	65.000	65.000	70.00	70.00	60.000	65.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	10.500	10.000	10.000	10.000	10.000	11.000	11.000	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hòa	Đan Phượng	ThườngTín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	Loại 1	14.500	15.500	15.000	14.500	15.000	14.500	16.500	16.500	14.500	14.500
2	NPK 5-10-3 Văn Điển	Loại 1	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Ka li	Loại 1	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	19.000		20.000	19.000	20.000	19.000	20.000		20.000	20.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8		33.000		34.000	34.000		33.000	34.000		33.000	33.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	24.000		25.000	25.000		24.000	25.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	Loại 1	21.000		22.000	22.000		21.000	21.000		21.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	Loại 1	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)(cây)	Loại 1	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây na Thái (cây)	Loại 1		40.000	27.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	Loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)	Loại 1			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg) (con)	Loại 1	1.450.000		1.400.000	1.400.000	1.400.000	1.450.000				1.400.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	Loại 1	8.000		8.000	7.000		8.000	8.500		8.000	8.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	Loại 1	16.000		14.000	15.000		15.000	15.000			16.000
19	Giống gà Mía (con)	Loại 1	10.000		11.000	11.000	11.000	11.000	12.000	13.000	11.500	11.000
20	Giống gà ta lai (con)	Loại 1	9.000		10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	11.000	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vồi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sấn	Loại 1	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	95.000	110.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	115.000	120.000	115.000	115.000	115.000	115.000	130.000	130.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	250.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	140.000	160.000	150.000	140.000	150.000	150.000	160.000	160.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000		45.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	80.000	80.000	80.000	70.000	80.000	80.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.200	3.500	3.300	3.200	3.300	3.200	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép >1kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm >2kg	Loại 1	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	Loại 1	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	130.000	140.000	140.000	120.000	120.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	Loại 1	200.000	200.000	170.000	180.000	170.000	180.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 11 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vồi - Thường Tín	Chợ Cầu - Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	Loại 1	30.000	40.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	40.000	30.000	30.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	23.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
3	Roi đỏ	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	45.000	50.000	50.000	40.000	40.000
4	Xoài Úc	Loại 1	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	40.000
5	Na	Loại 1	50.000	55.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	60.000	50.000	50.000
6	Ổi	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
7	Cam canh	Loại 1	60.000	80.000	60.000	60.000	60.000	60.000	80.000	80.000	60.000	60.000
8	Thanh long ruột đỏ	Loại 1	30.000	35.000	30.000	35.000	35.000	3.000	40.000	40.000	35.000	35.000
9	Nho	Loại 1	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
11	Cải thảo	Loại 1	12.000	13.000	12.000	12.000	12.000	13.000	15.000	15.000	12.000	13.000
12	Khoai tây	Loại 1	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000
13	Rau dền (mới)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	7.000	5.000	5.000
14	Rau muống (mới)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Rau su su (mới)	Loại 1	10.000	13.000	11.000	12.000	12.000	11.000	14.000	14.000	11.000	12.000
16	Mướp đắng	Loại 1	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000
17	Đậu cove	Loại 1	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Mồng tơi (mới)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	6.000	8.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
20	Hoa ly (cành)	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	6.000	8.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 *(ĐVT: đ/kg)*

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Bắc Giang	Yên Bái	Lào Cai
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	10.500	10.500	10.500
2	Đậu tương	Loại 1	28.000	28.000	28.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	60.000	60.000	60.000
4	Lạc nhân	Loại 1	65.000	65.000	65.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	52.000	52.000	51.000
7	Thịt ba chỉ	Loại 1	120.000	120.000	120.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	Loại 1	60.000	60.000	60.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	3.500	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	6.500	6.500	6.500
13	Lê	Loại 1	20.000	20.000	20.000
14	Ổi	Loại 1	20.000	20.000	20.000
15	Na	Loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Khoai tây	Loại 1	15.000	15.000	15.000
17	Dưa chuột	Loại 1	15.000	15.000	15.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	Loại 1	18.000	18.000	18.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty Sản xuất và Thương mại thủ công mỹ nghệ Đông Nam Á Đại diện: Nguyễn Mạnh Cường	Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0902.109.229	Chuyên cung cấp các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ sừng, trai ốc mỹ nghệ và sản phẩm đồ gỗ điêu khắc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Quyết Đại diện: Nguyễn Văn Quyết	Thôn Áng Phao, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0986.506.123	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thanh Tâm Đại diện: Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0943.856.947	Chuyên cung cấp các sản phẩm mỹ nghệ trang trí từ đồng như tranh tứ quý, lọ hoa tứ quý... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH thương mại Mây Việt Đại diện: Hoàng Văn Hạnh	Xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0988.108.336	Chuyên cung cấp các sản phẩm mây tre đan. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp An Phát Đại diện: Lưu Ngọc Nam	Thôn 2, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0913.832.622	Chuyên cung cấp su hào, rau muống, cà chua, bắp cải… Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH đầu tư và dịch vụ nông nghiệp Thanh Xuân Đại diện: Hoàng Văn Hiền	Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0918.402.627	Chuyên cung cấp rau, củ, quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX Nông nghiệp Thanh Đa Đại diện: Nguyễn Doãn Hợp	Thôn Phú An, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0984.587.116	Chuyên cung cấp rau an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ sản xuất kinh doanh Phí Công Kiệt Đại diện: Phí Công Kiệt	Thôn Minh Hiệp 1, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0943.499.259	Chuyên cung cấp miến dong Trung Kiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh giống cây trồng, thuốc BVTV Đại diện: Nguyễn Nam Vương	Thôn 4, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0972.241.385	Chuyên cung cấp giống cây trồng, thuốc BVTV, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Tám	Thôn An Duyệt, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0978.968.621	Chuyên cung cấp cám cho gia súc, gia cầm, phục vụ địa bàn huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
3	Cơ sở sản xuất cây giống rau Đại diện: Nguyễn Văn Tiền	Xóm Đinh Tiên Hoàng, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0778.392.708	Chuyên cung cấp các loại giống rau. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh hoa, cây cảnh Đại diện: Nguyễn Thị Hiền	Xã Tự Lập, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0981.592.995	Chuyên cung cấp các loại hoa, củ giống hoa ly. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng hoa cây cảnh Đại diện: Khuất Văn Tuyên	Thôn 3, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0329.051.799	Chuyên cung cấp hoa, cây cảnh. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh hoa tươi Đại diện: Nguyễn Thị Bích	Thôn Võng Ngoại, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. ĐT: 0984.675.344	Chuyên cung cấp các loại hoa tươi. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh gạo Đại diện: Nguyễn Văn Sơn	Thôn Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0914.218.866	Chuyên cung cấp các loại gạo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh bún Đại diện: Bùi Văn Hay	Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0378.720.577	Chuyên cung cấp bún. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Lập	Xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0374.029.730	Chuyên cung cấp đà điểu giống, thịt đà điểu thương phẩm phục vụ khu vực huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
2	Hộ chăn nuôi gà thả vườn Đại diện: Nguyễn Văn Tề	Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0382.714.934	Chuyên bán buôn, bán lẻ gà thịt đảm bảo chất lượng, phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Lê Thị Hường	Xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0389. 266.044	Chuyên cung cấp trứng, gà thịt, gà giống các loại phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Hoàng Văn Tâm	Xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0395.042.372	Chuyên cung cấp lợn giống, phục vụ khu vực huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX Tân Hương Đại diện: Đỗ Thị Hiệp	Xã Phúc Xuân, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0915.643.507	Chuyên cung cấp Bạch Ngọc trà, Tâm Phúc trà, Tân Hương trà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX Thịnh An Đại diện: Vũ Thị Thanh Hảo	Thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0368.748.146	Chuyên cung cấp chè Thịnh An đặc biệt, chè Thịnh An tôm nõn… Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Phú Gia Đại diện: Trần Thị Thanh Hoa	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0962.222.288	Chuyên cung cấp nấm linh chi đỏ, mộc nhĩ khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX Nông nghiệp và dược liệu Tiền Nguyên Đại diện: Hứa Văn Tiền	Xã Linh Tân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0817.679.980	Chuyên cung cấp tinh bột nghệ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.